

Số: 1040 /QĐ-UBND

Hải Dương, ngày 03 tháng 4 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 10/NQ-CP  
ngày 03 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 10/NQ-CP ngày 03 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ về Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Hội nghị lần thứ sáu của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Kế hoạch số 07-KH/TW ngày 27 tháng 11 năm 2017 của Bộ Chính trị thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW; Nghị quyết số 56/2017/QH14 ngày 24 tháng 11 năm 2017 của Quốc hội về tiếp tục cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả;

Căn cứ Kế hoạch số 77-KH/TU ngày 26 tháng 01 năm 2018 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 249/TTr-SNV ngày 29 tháng 3 năm 2018,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 10/NQ-CP ngày 03 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ (Có Kế hoạch kèm theo).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các sở; Thủ trưởng các ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó CVP UBND tỉnh;
- Trung tâm CNTT - VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC(65b) //

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH



Nguyễn Dương Thái

**KẾ HOẠCH**

**Thực hiện Nghị quyết số 10/NQ-CP ngày 03 tháng 02 năm 2018  
của Chính phủ**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1040 /QĐ-UBND  
ngày 03 tháng 4 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương)*

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Tổ chức quán triệt sâu sắc và thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Nghị quyết số 18-NQ/TW, Kế hoạch số 07-KH/TW, Nghị quyết số 56/2017/QH14, Nghị quyết số 10-NQ/CP, Kế hoạch số 77-KH/TU, tạo chuyên biến rõ rệt về nhận thức, hành động của lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động các cấp, các ngành về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

2. Bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý thống nhất của Nhà nước trong việc tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

3. Xác định các nội dung, nhiệm vụ chủ yếu để Ủy ban nhân dân tỉnh, các sở, ban, ngành và các huyện, thành phố, thị xã tập trung chỉ đạo, tổ chức thực hiện thẳng lợi mục tiêu tổng quát và các mục tiêu cụ thể của Nghị quyết số 18-NQ/TW, những việc cần phải làm ngay theo Kế hoạch số 07-KH/TW và nhiệm vụ, giải pháp theo Nghị quyết số 56/2017/QH14, Nghị quyết số 10/NQ-CP, Kế hoạch số 77-KH/TU; xác định nhiệm vụ, trách nhiệm cụ thể đối với từng tổ chức, cơ quan, đơn vị đảm bảo rõ việc, rõ người thực hiện, rõ trách nhiệm, rõ lộ trình và cơ chế bảo đảm thực hiện; tạo chuyên biến tích cực, mạnh mẽ trong thực hiện đổi mới, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị của tỉnh tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; định kỳ hoặc đột xuất kiểm tra, thanh tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện.

**II. NỘI DUNG THỰC HIỆN**

**1. Về tổ chức nghiên cứu, quán triệt, tạo chuyên biến rõ rệt về nhận thức, hành động trong việc tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả**

- Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện phối hợp chặt chẽ với tổ chức đảng và cấp ủy cùng cấp tổ chức triển khai nghiên cứu, quán triệt các nội dung của Nghị quyết số 18-NQ/TW, Kế hoạch số 07-KH/TW, Nghị quyết số 56/2017/QH14, Nghị quyết số 10/NQ-CP, Kế hoạch số 77-KH/TU trong toàn thể đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc thẩm quyền quản lý.

- Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các sở, ngành,

địa phương làm tốt công tác tuyên truyền nhằm tạo đồng thuận xã hội, phát huy tinh thần trách nhiệm của người đứng đầu, nỗ lực của các ngành, các cấp và nhân dân để thực hiện thắng lợi mục tiêu tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

**2. Về việc tiếp tục hoàn thiện chính sách, pháp luật về cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước, các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm:**

- Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý cần sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới, bảo đảm thực hiện có hiệu quả nguyên tắc một cơ quan, tổ chức làm nhiều việc nhưng một việc chỉ giao cho một cơ quan, tổ chức chủ trì thực hiện và chịu trách nhiệm chính và thực hiện phân cấp ủy quyền mạnh mẽ, hợp lý giữa các cấp chính quyền địa phương, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Tư pháp tổng hợp chung) trong tháng 4 năm 2018;

- Tổ chức triển khai có hiệu quả Kết luận số 86-KL/TW ngày 24/01/2014 của Bộ Chính trị về chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ, Kết luận số 202-TB/TW ngày 26/5/2015 của Bộ Chính trị về Đề án "Thí điểm đổi mới cách tuyển chọn lãnh đạo quản lý cấp vụ, cấp sở, cấp phòng" và Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ về chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ.

Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan nghiên cứu, tham mưu xây dựng dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh thay thế Quyết định số 743/2005/QĐ-UBND ngày 03/3/2005 về việc ban hành quy định chế độ thu hút, ưu đãi và sử dụng nhân tài, Quyết định số 1466/2007/QĐ-UBND ngày 13/4/2007 về việc sửa đổi một số điều thuộc Quy định về chế độ thu hút, ưu đãi và sử dụng nhân tài; thời gian hoàn thành: trong Quý II năm 2018.

- Bám sát các nhiệm vụ, giải pháp theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW, Kế hoạch số 07-KH/TW, Nghị quyết số 56/2017/QH14 và Nghị quyết số 19-NQ/TW, Nghị quyết số 08/NQ-CP, tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ đã được cấp trên giao liên quan đến lĩnh vực cải cách hành chính, Chính phủ điện tử, tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

Đối với các nội dung liên quan đến Nghị quyết số 19-NQ/TW, Nghị quyết số 08-NQ/CP, thực hiện thống nhất theo Kế hoạch số 74-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch ban hành kèm theo Quyết định số 1038/QĐ-UBND ngày 03/4/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

**3. Về tổ chức, sắp xếp các cơ quan trong bộ máy hành chính nhà nước**

**3.1. Rà soát, sắp xếp lại tổ chức bên trong của các sở, ban, ngành và chi cục**

a) Các sở, ban, ngành, chi cục

Tiến hành rà soát, sắp xếp lại các tổ chức bên trong theo hướng tinh gọn đầu mối, cắt giảm số lượng, sắp xếp lại phòng, ban, chi cục, trung tâm, ban quản lý dự án và đơn vị sự nghiệp trực thuộc; đảm bảo mỗi sở, ngành giảm ít nhất 01

phòng, ban chuyên môn và tương đương theo quy định. Rà soát, sáp nhập chi cục, trung tâm thuộc sở, ngành có chức năng, nhiệm vụ tương đồng; giải thể phòng thanh tra - pháp chế thuộc các chi cục và chuyển chức năng, nhiệm vụ về thanh tra sở chuyên ngành đảm nhiệm; rà soát, giảm số lượng phòng của Ban Thi đua – Khen thưởng và Ban Tôn giáo trực thuộc Sở Nội vụ.

b) Cơ quan chủ trì, phối hợp thực hiện

- Các sở, ban, ngành chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ, các sở, ngành có liên quan xây dựng Đề án sắp xếp các tổ chức bên trong của các sở, ban, ngành, chi cục và tổ chức tương đương; việc thực hiện căn cứ vào Hướng dẫn của Ban Tổ chức Tỉnh ủy về sắp xếp tổ chức bộ máy, giảm số lượng phòng thuộc sở, ban, ngành, cơ quan MTTQ và đoàn thể chính trị - xã hội cấp tỉnh và sau khi có Nghị định mới thay thế Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; thời gian hoàn thành: trong năm 2018.

3.2. Về rà soát, sắp xếp giảm các tổ chức phối hợp liên ngành, các ban chỉ đạo, ban quản lý dự án ở cấp tỉnh, cấp huyện; tiến hành chuyển đổi một số đơn vị sự nghiệp kinh tế sang mô hình doanh nghiệp

a) Các sở, ban, ngành

Rà soát, sắp xếp giảm các tổ chức phối hợp liên ngành, các ban chỉ đạo, ban quản lý dự án ở cấp tỉnh, cấp huyện; tiến hành chuyển đổi một số đơn vị sự nghiệp kinh tế sang mô hình doanh nghiệp.

b) Cơ quan chủ trì, phối hợp thực hiện

- Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan tiến hành rà soát, sắp xếp lại các tổ chức phối hợp liên ngành, các ban chỉ đạo, ban quản lý dự án ở cấp tỉnh, đề xuất phương án sắp xếp lại các tổ chức phối hợp liên ngành, các ban chỉ đạo, ban quản lý dự án ở cấp tỉnh theo hướng giảm đầu mối, gọn nhẹ và trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định, thời gian thực hiện xong trong tháng 9 năm 2018.

- Ủy ban nhân dân cấp huyện tiến hành rà soát, sắp xếp lại các tổ chức phối hợp liên ngành, các ban chỉ đạo, ban quản lý dự án ở cấp huyện, đề xuất phương án sắp xếp lại các tổ chức phối hợp liên ngành, các ban chỉ đạo, ban quản lý dự án ở cấp huyện theo hướng giảm đầu mối, gọn nhẹ và trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định, thời gian thực hiện xong trong tháng 9 năm 2018.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan tham mưu UBND tỉnh chuyển đổi một số đơn vị sự nghiệp kinh tế sang mô hình doanh nghiệp, thời gian thực hiện xong trong tháng 9 năm 2018.

3.3. Đẩy mạnh cải cách hành chính

- Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện tập trung đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch, chuyên nghiệp, xây dựng chính quyền điện tử, đô thị thông minh; mở rộng và tổ chức thực hiện có hiệu quả mô hình cơ chế một cửa, một cửa liên thông ở các cấp, bảo đảm tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả.

- Văn phòng UBND tỉnh, UBND thành phố Hải Dương, thị xã Chí Linh chủ trì, phối hợp sở, ngành liên quan triển khai xây dựng Đề án thành lập Trung tâm hành chính công cấp tỉnh và ở thành phố Hải Dương, thị xã Chí Linh (thời gian triển khai thực hiện: sau khi có Nghị định của Chính phủ).

3.4. Quy định rõ nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của chính quyền các cấp và cơ chế phân cấp, ủy quyền

- Cụ thể hóa, quy định rõ nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của UBND tỉnh, UBND cấp huyện, UBND cấp xã; cơ chế phân cấp, ủy quyền và thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn khi được phân cấp, ủy quyền giữa các cấp chính quyền địa phương theo quy định của Luật tổ chức chính quyền địa phương và quy định của Chính phủ.

- Các sở, ban, ngành căn cứ vào các quy định, hướng dẫn của Trung ương và tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị tiến hành rà soát chủ động, tham mưu đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành hoặc sửa đổi, bổ sung các quy định về phân cấp thuộc ngành, lĩnh vực mà cơ quan, đơn vị mình quản lý, thời gian thực hiện xong trong tháng 9 năm 2018.

- Sở Nội vụ tham mưu xây dựng Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định về phân cấp quản lý công tác tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức thuộc tỉnh, thay thế Quyết định số 2115/2006/QĐ-UBND, thời gian thực hiện xong trong tháng 9 năm 2018.

3.5. Sắp xếp lại các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, cấp huyện

- Căn cứ vào quy định khung của Trung ương quy định về: số lượng các sở, số lượng Phó Giám đốc sở, tiêu chí thành lập phòng thuộc sở; số lượng phó phòng thuộc sở; tiêu chí thành lập chi cục, số lượng phó chi cục, tiêu chí thành lập phòng thuộc chi cục, số lượng phó phòng thuộc chi cục; quy định về số lượng các cơ quan chuyên môn cấp huyện, tiêu chí thành lập các cơ quan chuyên môn cấp huyện, số lượng phó phòng các cơ quan chuyên môn cấp huyện và căn cứ vào tình hình thực tế của địa phương; Sở Nội vụ chủ động tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh và Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo sắp xếp các cơ quan chuyên môn của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và UBND cấp huyện.

- Thời gian thực hiện: Ngay sau khi có Nghị định mới của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thay thế Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014.

3.6. Xây dựng đề án và triển khai thực hiện việc sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính cấp xã, sáp nhập các thôn, khu dân cư chưa đủ tiêu chuẩn theo quy định

- Ủy ban nhân dân cấp huyện căn cứ vào tiêu chuẩn quy định về dân số và diện tích tự nhiên cấp xã và tiêu chuẩn dân số các thôn, khu dân cư tiến hành rà soát xây dựng Đề án sáp nhập các xã chưa đạt 50% tiêu chuẩn dân số và diện tích tự nhiên để sáp nhập theo đúng quy định, thời gian thực hiện trong quý II năm 2020 và xây dựng Đề án sắp xếp lại các thôn, khu dân cư xong trong quý IV năm 2019. Việc sáp nhập các xã và thôn, khu dân cư là vấn đề quan trọng, nhạy cảm nên khi thực hiện phải thận trọng có lộ trình, làm thí điểm rút kinh nghiệm và đúng các bước theo quy định.

- Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và UBND cấp huyện tham mưu, thẩm định và UBND tỉnh phê duyệt Đề án và triển khai thực hiện việc sắp xếp các thôn, khu dân cư chưa đủ tiêu chuẩn theo quy định, thời gian thực hiện xong chậm nhất tháng 12 năm 2019 và Đề án sáp nhập cấp xã hoàn thành chậm nhất Quý III năm 2020.

3.7. Quy định số lượng chức danh cán bộ, công chức cấp xã và khoán kinh phí hoạt động

- Trên cơ sở quy định khung của Trung ương, quy định cụ thể về số lượng chức danh, xác định rõ vị trí việc làm, tiêu chuẩn của từng chức danh cán bộ, công chức cấp xã; thực hiện khoán kinh phí hoạt động, các chức danh, số lượng và mức phụ cấp đối với những người hoạt động không chuyên trách và các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã, ở thôn, khu dân cư.

- Sở Nội vụ, Sở Tài chính tiếp tục hướng dẫn triển khai thực hiện Quyết định số 36/2017/QĐ-UBND ngày 23/12/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quy định mức phụ cấp, khoán số lượng, định mức kinh phí chi phụ cấp đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và thôn, khu dân cư; khoán kinh phí hoạt động đối với tổ chức chính trị - xã hội cấp xã và thôn, khu dân cư trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

- Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các sở, ngành; UBND cấp huyện tham mưu cho UBND tỉnh quy định cụ thể về số lượng chức danh cán bộ, công chức cấp xã theo phân loại xã, xác định rõ vị trí việc làm, tiêu chuẩn của từng chức danh cán bộ, công chức cấp xã, thời gian thực hiện xong chậm nhất tháng 9 năm 2018.

3.8. Thực hiện việc hợp nhất Văn phòng Hội đồng nhân dân, Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thành một văn phòng tham mưu giúp việc chung theo hướng dẫn của Trung ương (chỉ phải thực hiện sau khi có văn bản hướng dẫn của Trung ương).

3.9. Thực hiện khoán kinh phí đối với một số hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao của các tổ chức Mặt trận Tổ quốc và các Đoàn thể chính trị - xã hội cấp tỉnh và cấp huyện, giao cho Sở Tài chính chủ trì phối hợp với các sở, ngành có liên quan và Mặt trận Tổ quốc và các Đoàn thể chính trị - xã hội xây dựng phương án khoán kinh phí hoạt động trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt; Thời gian thực hiện xong chậm nhất tháng 10 năm 2018.

3.10. Đổi mới phân bổ ngân sách, thực hiện tự chủ các đơn vị sự nghiệp công lập

- Thực hiện đổi mới việc phân bổ ngân sách chi thường xuyên đối với các cơ quan, đơn vị, tổ chức, địa phương theo hướng gắn với nhiệm vụ được giao và sản phẩm đầu ra.

- Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan tham mưu cho UBND tỉnh thực hiện đổi mới việc phân bổ ngân sách chi thường xuyên đối

với các cơ quan, đơn vị, tổ chức, địa phương theo hướng gắn với nhiệm vụ được giao và sản phẩm đầu ra, thời gian thực hiện xong trong tháng 9 năm 2018.

- Các sở, ngành có liên quan; UBND cấp huyện phối hợp với Sở Tài chính tham mưu cho UBND tỉnh thực hiện đổi mới việc phân bổ ngân sách chi thường xuyên đối với các cơ quan, đơn vị, tổ chức, địa phương theo hướng gắn với nhiệm vụ được giao và sản phẩm đầu ra; thời gian thực hiện xong tháng 10 năm 2018.

- Thực hiện nghiêm lộ trình tự chủ đối với các đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định về cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập.

### 3.11. Khoán kinh phí đối với các hội được giao biên chế

Thực hiện khoán kinh phí hoạt động đối với các hội được giao biên chế và kinh phí theo Kết luận số 102-KL/TW ngày 22/9/2014 của Ban Chấp hành Trung ương về hội quần chúng; các hội còn lại hoạt động theo nguyên tắc tự nguyện, tự quản, tự trang trải kinh phí hoạt động, tự chịu trách nhiệm trước pháp luật; chỉ cấp kinh phí để thực hiện những nhiệm vụ do cấp ủy và chính quyền giao.

#### a) Cơ quan chủ trì, phối hợp thực hiện:

- Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ, các sở, ngành có liên quan tham mưu cho UBND tỉnh thực hiện khoán kinh phí hoạt động đối với các hội được giao biên chế và kinh phí theo Kết luận số 102-KL/TW, thời gian thực hiện xong trong tháng 8 năm 2018.

- Sở Nội vụ phối hợp với Sở Tài chính và các sở, ngành có liên quan tham mưu cho UBND tỉnh quy định khoán kinh phí hoạt động đối với các hội được giao biên chế và kinh phí theo Kết luận số 102-KL/TW.

#### b) Thời gian thực hiện xong trong tháng 9 năm 2018.

### 3.12. Thực hiện khoán kinh phí sử dụng xe ô tô công

#### a) Cơ quan chủ trì, phối hợp thực hiện:

- Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ, các sở, ngành có liên quan tham mưu cho UBND tỉnh xây dựng Phương án từng bước thực hiện khoán kinh phí sử dụng xe ô tô đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý được sử dụng xe công, thời gian thực hiện xong chậm nhất tháng 8 năm 2018.

- Sở Nội vụ phối hợp với Sở Tài chính và các sở, ngành có liên quan; tham mưu cho UBND tỉnh từng bước thực hiện khoán kinh phí sử dụng xe ô tô đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý được sử dụng xe công.

#### b) Thời gian thực hiện xong trong tháng 9 năm 2018.

### 3.13. Về tinh giản biên chế

- Thực hiện nghiêm việc tinh giản biên chế theo Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015, Kết luận số 17-KL/TW ngày 11/9/2017 của Trung ương và Chỉ thị số 17/CT-UBND ngày 22/12/2017, Công văn số 508/UBND-VP ngày 28/02/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn 178/VPCP-TCCV ngày 16/01/2018; kiên quyết cơ cấu lại đội ngũ

cán bộ, công chức, viên chức; giám số người phục vụ trong từng cơ quan, đơn vị, tổ chức, nhất là khối văn phòng.

- Các sở, ngành có liên quan; UBND cấp huyện phối hợp Sở Nội vụ triển khai thực hiện, đúng theo lộ trình trong Đề án tinh giản biên chế được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

### III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

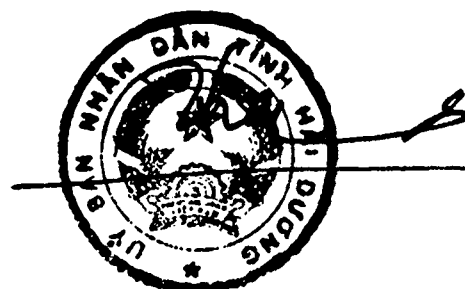
1. Trong tháng 4 năm 2018, các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố theo chức năng nhiệm vụ được giao xây dựng và ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, Kế hoạch số 07-KH/TW, Nghị quyết số 56/2017/QH14, Nghị quyết số 10/NQ-CP, Kế hoạch số 77-KH/TU và Kế hoạch này.

2. Thủ trưởng các sở, ban, ngành và Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này và Kế hoạch thực hiện của các sở, ban, ngành, địa phương mình; định kỳ trước ngày 20 tháng 11 hàng năm báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch này gửi Sở Nội vụ để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân cấp huyện hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này, định kỳ trước ngày 25 tháng 11 hàng năm tổng hợp báo cáo và kiến nghị Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh các biện pháp cần thiết để bảo đảm thực hiện đồng bộ và có hiệu quả Kế hoạch; bám sát các nội dung liên quan trong Chương trình làm việc của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh để thực hiện việc báo cáo theo quy định.

Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; các đơn vị có liên quan triển khai, tổ chức thực hiện bảo đảm đúng quy định và thời gian. Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện, nếu thấy cần sửa đổi, bổ sung hoặc có khó khăn vướng mắc các cơ quan, đơn vị, địa phương đề xuất, phản ánh về Sở Nội vụ, Sở Tài chính để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết. /.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH



Nguyễn Dương Thái